

Số: 78/KH-CSDTNMT

Sơn La, ngày 16 tháng 02 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-SLĐTBXH ngày 31/01/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 với những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tăng cường vai trò, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn trong công tác phòng, chống tham nhũng. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, tư tưởng, của cấp ủy đảng, chính quyền, và từng cán bộ, viên chức, người lao động trong việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao ý thức và quyết tâm của cán bộ, viên chức và người lao động tại Cơ sở đối với công tác phòng, chống tham nhũng.

Phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; từng bước ngăn chặn đẩy lùi tham nhũng, góp phần giữ vững ổn định chính trị xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

**2. Yêu cầu**

Xác định công tác phòng chống tham nhũng là một nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục và lâu dài, là một tiêu chí đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm tại đơn vị. Xác định rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, những việc dễ nảy sinh tiêu cực tham nhũng để xây dựng chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng cụ thể.

Các phòng chuyên môn, cơ sở vệ tinh triển khai thực hiện tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí, hành động để toàn thể cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhận thức đúng và chấp hành thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng.

Triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó xác định phòng ngừa là chính. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng theo đúng quy định.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.**

Tiếp tục tập trung và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các Chỉ thị Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị của UBND tỉnh, Sở LĐTBXH về phòng chống tham nhũng, kịp thời tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền tại cơ quan đơn vị trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

*(Có danh mục các văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo)*

Hình thức tuyên truyền: Đăng tải trên Trang thông tin điện tử, loa phát thanh của Cơ sở, quán triệt, triển khai thông qua các hội nghị, giao ban định kỳ, trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Cơ sở...

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

### **2. Tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.**

#### **2.1. Công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị**

Tiếp tục triển khai thực hiện công khai minh bạch trong việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và kinh phí huy động từ các hợp pháp khác; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn tại đơn vị.

Hình thức công khai: công bố tại cuộc họp, niêm yết tại trụ sở cơ quan, trên trang thông tin điện tử, cung cấp thông tin theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức có thẩm quyền,...

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

#### **2.2. Xây dựng thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn.**

Thực hiện công khai các chế độ, định mức tiêu chuẩn theo quy định; thường xuyên rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc chấp hành các quy định về định mức, tiêu chuẩn chế độ theo quy định tại Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 để kịp thời phát hiện hành vi vi phạm.

#### **2.3. Thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.**

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực

xử sự (*những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm*) phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp của viên chức và người lao động theo quy định; đưa nội dung thực hiện Quy tắc ứng xử vào việc đánh giá viên chức, người lao động cuối năm.

#### **2.4. Thực hiện các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích**

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích trong đội ngũ viên chức người lao động tại Cơ sở.

Không sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật. Không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc đơn vị giải quyết hoặc quản lý.

Thực hiện nghiêm xử lý thông tin và báo cáo về xung đột lợi ích, thực hiện xử lý kiên quyết, mạnh mẽ và dứt điểm các vụ việc có vi phạm trong việc xử lý các tình huống xung đột lợi ích, trách nhiệm trong việc để làm phát sinh các tình huống xung đột lợi ích (nếu có)

#### **2.4. Chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, đơn vị.**

Triển khai xây dựng, ban hành, công khai kế hoạch, danh mục vị trí việc làm, thời hạn chuyển đổi vị trí việc làm đối với viên chức theo quy định tại Nghị định 59/2019.

Việc chuyển đổi vị trí việc làm phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức. Không lợi dụng việc chuyển đổi vị trí việc làm đối với viên chức để nhằm vụ lợi hoặc trù dập.

#### **2.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt.**

Tăng cường công tác cải cách hành chính, công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính để giải quyết, đơn giản hoá, rút ngắn thời gian giải quyết. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, phát hiện những bất cập để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và chuẩn hoá danh mục thủ tục hành chính.

Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của đơn vị. Triển khai đơn giản hoá thủ tục hành chính gắn với ứng dụng khoa học công nghệ trong điều hành quản lý công việc nội bộ.

Tiếp tục triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản chi lương, thưởng và chi có tính chất thường xuyên phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **2.6. Kê khai tài sản thu nhập.**

Triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập, tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai đảm bảo phương thức, thời điểm, nội dung; công khai bản kê khai theo

quy định tại Luật phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

Thường xuyên theo dõi, đồng đốc, kiểm tra việc kê khai tài sản và thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai; tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai. Xử lý nghiêm hành vi kê khai không trung thực, thực hiện tốt việc giải trình nguồn gốc của tài sản và thu nhập tăng thêm

### **3. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị**

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, các phòng chuyên môn, trong công tác phòng chống tham nhũng. Nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình quản lý, phụ trách theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 10/7/2019 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng và các hành vi bao che, dung túng, cản trở việc chống tham nhũng.

### **4. Nâng cao năng lực và phát huy vai trò tham mưu về công tác Phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ để chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực đặc biệt là việc phòng, chống, phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt” trong thực thi nhiệm vụ theo Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Tiếp tục triển khai và thực hiện các chủ trương của Đảng, các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo nhất, tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý của các cấp ủy, cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

### **5. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra theo đúng chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt, tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực. Thường xuyên tổ chức kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn thuộc cơ sở nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây lãng phí tài sản nhà nước (nếu có);

Chủ động trong việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong công tác quản lý.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng chuyên môn, cơ sở vệ tinh thuộc Cơ sở**

Triển khai, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động của phòng vào các buổi sáng giao ban hàng ngày.

Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chế độ, định mức, nội quy, quy chế đã ban hành để kịp thời sửa đổi bổ sung hoặc bãi bỏ những nội dung, quy định không còn phù hợp với chính sách pháp luật hiện hành của Nhà nước hoặc có sự chòng chéo khi triển khai thực hiện.

## 2. Giao phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán

Chủ trì tham mưu tổ chức triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch thiết thực, hiệu quả.

Theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

## 3. Giao Phòng Giáo dục dạy nghề, Tư vấn hoà nhập cộng đồng

Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền về pháp luật phòng chống tham nhũng trên hệ thống loa phát thanh của Cơ sở.

4. Các tổ chức đoàn thể phối hợp với lãnh đạo các phòng chuyên môn tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; phát huy tính chủ động tích cực tham gia phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của viên chức.

5. Công đoàn Cơ sở chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Cơ sở theo chức năng nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kế hoạch thực hiện triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh. Yêu cầu các phòng chuyên môn và toàn thể viên chức, người lao động nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Lao động - TBXH(B/c);
- Lãnh đạo Cơ sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, Hăng(01b).

**GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Văn Tứ**

## **DANH MỤC VĂN BẢN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-CSĐTNTMT ngày 10/02/2023 của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh)*

### **I. Các quy định của pháp luật.**

1. Luật phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.
2. Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.
3. Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
4. Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.
5. Bộ luật Hình sự 2015 (Bộ Luật số 100/2015/QH13); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự 2015 (Luật số 12/2017/QH14).
6. Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCTP ngày 18/10/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Thanh tra Chính phủ, quy định về quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Cơ quan thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra.
7. Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
8. Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.
9. Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.
10. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.
11. Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
12. Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

13. Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

14. Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

15. Kết luận số 05-KL/TW ngày 3/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

16. Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

17. Quyết định 56/QĐ-TW ngày 8/02/2022 của Bộ chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, kiểm soát tài sản, thu nhập.

18. Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN,TC.

19. Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

## **II. Các văn bản chỉ đạo**

1. Kế hoạch số 1626/KH-TTTP ngày 28/6/2016 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện Chỉ thị 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

2. Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 04/02/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

3. Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 17/11/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thanh tra vụ việc; phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, án kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

4. Quyết định 349-QĐ/TU ngày 17/3/2022 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

5. Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 01/5/2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

6. Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/5/2017, số 125/KH-UBND ngày

14/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí.

7. Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ với doanh nghiệp, công dân.

8. Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 3/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

9. Kế hoạch số 2519/KH-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 3/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

10. Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 29/7/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

11. Kế hoạch số 2520/KH-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 29/7/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

---



